| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN NINH KIỀU**<br>**THÀNH PHỐ CẦN THƠ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 56/2025/QĐST-HNGĐ | *Ninh Kiều, ngày 03 tháng 6 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 197/2025/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Đặng Thị Ngọc T**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số D đường N, khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông **Lê Hoàng V**, sinh năm 1981

Địa chỉ: Số D đường N, khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2025.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đặng Thị Ngọc T và ông Lê Hoàng V.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị Ngọc T và ông Lê Hoàng V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Hoàng Gia B (nam), sinh ngày 16-02-2010 và Lê Hoàng Gia P (nam), sinh ngày 06-01-2017. Bà T, ông V thống nhất cháu Gia B sẽ do bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; cháu Gia P sẽ do ông V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung cho bà T, ông V không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của cháu Gia B và cháu Gia P, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà T và ông V xác định không có nên không đặt ra xem xét, nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà T, ông V mỗi người phải nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Bà T tự nguyện nộp án phí hôn nhân thay ông V, bà T phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm chục nghìn đồng). Bà T được cấn trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006189 ngày 06-5-2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, bà T còn được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm chục nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- UBND xã Tân Thạnh; H. Thới Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Kim Phượng**